

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4525** / UBND-TH

V/v xây dựng báo cáo tình
hình thực hiện Nghị quyết số
13-NQ/TW và Nghị quyết số
16/NQ-CP

Bình Định, ngày **10** tháng **10** năm 2016

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 7998/BKHĐT-CLPT ngày 29/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng liên quan xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 trên địa bàn tỉnh và cung cấp thông tin điều tra, khảo sát phục vụ báo cáo đánh giá Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, gửi UBND tỉnh trước ngày 20/10/2016 để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư đúng thời gian quy định (có kèm theo Văn bản số 7998/BKHĐT-CLPT ngày 29/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện./. *Zm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP CN;
- Lưu: VT, K1.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình
Nguyễn Thái Bình



Số: 7998 /BKHDĐT-CLPT

V/v báo cáo tình hình thực hiện
Nghị quyết số 13-NQ/TW và số 16/NQ-CP.

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2016

BINH DINH	
AN PHÒNG	
Số:	11584
Ngày:	05.10.16
Chuyến:	Đặc 14
Lưu Hồ Sơ Số:	Ngày 08/6/2012,

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW

Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại công văn số 6985/VPCP-KTN ngày 23/8/2016 về nghiên cứu, đánh giá Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị:

1. Theo tinh thần của Nghị quyết số 13-NQ/TW và các nhiệm vụ được phân công tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/6/2012 và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 08/7/2015, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Cung cấp thông tin điều tra, khảo sát phục vụ báo cáo đánh giá Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW.

(đề cương báo cáo và yêu cầu cung cấp thông tin phiếu điều tra kèm theo).

Báo cáo thực hiện Nghị quyết và thông tin điều tra gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Viện Chiến lược phát triển, số 65 Văn Miếu, Hà Nội) trước ngày 27/10/2016 để tổng hợp (báo cáo bằng file điện tử gửi địa chỉ E-mail: hatang_dsi@mpi.gov.vn). Thông tin chi tiết, liên hệ đồng chí Nguyễn Ngọc Nương, điện thoại: 098.221.1180.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan!

Nơi nhận:

- Như trên (DS kèm theo);
- Lưu: VT, VCLPT (HT).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG







ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VÀ YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN PHIẾU ĐIỀU TRA

*Kèm theo công văn số: 7998/BKHĐT-CLPT ngày 29 tháng 9 năm 2016
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

I. Yêu cầu nội dung báo cáo đánh giá

Theo tinh thần của Nghị quyết số 13-NQ/TW và các nhiệm vụ được phân công tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/6/2012 và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 08/7/2015, các địa phương báo cáo tình hình triển khai thực hiện *(kể từ khi có Nghị quyết)*, tập trung vào các nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết

- Các văn bản chỉ đạo, việc ban hành các cơ chế, chính sách của địa phương nhằm thực hiện mục tiêu của Nghị quyết về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ.
- Về chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch, phương án cụ thể để thực hiện Nghị quyết.

- Về theo dõi, thanh tra, kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện Nghị quyết.

2. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết

Căn cứ các nhiệm vụ được phân công tại Nghị quyết số 13-NQ/TW, Nghị quyết số 16/NQ-CP và Chỉ thị số 16/CT-TTg, tập trung đánh giá:

a). Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công

- Tình hình thực hiện các nhiệm vụ được phân công (những nhiệm vụ đã làm được và những nhiệm vụ chưa làm được).

(Đề nghị có phụ lục chi tiết tình hình thực hiện các nhiệm vụ được phân công)

- Những khó khăn, hạn chế còn vướng mắc trong quá trình thực hiện.
- Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế.

b). Kết quả huy động nguồn lực thực hiện Nghị quyết.

- Tình hình huy động nguồn lực vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng từ các nguồn ngân sách nhà nước (Trung ương, địa phương, ODA,...), ngoài ngân sách nhà nước (vốn tư nhân, FDI, tín dụng,...).

(Đề nghị có phụ lục biểu thống kê chi tiết tình hình huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phân theo các nguồn vốn)

- Đánh giá tình hình thực hiện đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng theo các hình thức đầu tư kết hợp công - tư (BOT, BT, BTO,...).

- Các cơ chế, chính sách (phát huy hiệu quả) của địa phương trong việc huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng.

c). Về công tác phối hợp với các cơ quan và các địa phương liên quan trong triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đồng bộ, hiện đại và kết nối hạ tầng.

d). Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hoàn thiện thể chế chính sách về đầu tư kết cấu hạ tầng.

e). Nhận xét, đánh giá chung về kết quả thực hiện và bài học kinh nghiệm

3. Đề xuất những nhiệm vụ cấp bách, ưu tiên tập trung thực hiện những năm còn lại đến năm 2020

– Rà soát, đề xuất các nhiệm vụ cấp bách, ưu tiên tập trung thực hiện những năm còn lại đến năm 2020.

– Đề xuất điều chỉnh các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế.

4. Đề xuất những giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết (tập trung vào giải pháp về cơ chế, chính sách).

II. Yêu cầu cung cấp thông tin phiếu điều tra

1. Về đối tượng lấy phiếu, gồm Khu vực Nhà nước (khu vực quản lý nhà nước) và Khu vực tư (doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hạ tầng).

2. Về số lượng phiếu điều tra, dự kiến khoảng 25 phiếu đối với khu vực công (Phiếu số 2) và 25 phiếu đối với khu vực tư (Phiếu số 1).

TT	Tên cơ quan/ đơn vị	Số lượng phiếu
I	Khu vực công	25
1	Sở Công Thương	3
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	1
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	3
4	Sở Tài chính	1
5	Sở Thông tin và Truyền thông	1
6	Sở Xây dựng	3
7	Sở Giao thông vận tải	3
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	5
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	2
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1
11	Ban Quản lý khu kinh tế và khu công nghiệp	2
II	Khu vực tư	25
1	Doanh nghiệp sản xuất	15
2	Doanh nghiệp dịch vụ (logistic, giao thông, điện, nước...)	10